

Số: 35/2018/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông: Nguyễn Đình Tiến
Các Thẩm phán: Ông: Hoàng Ngọc Thành
Bà: Ngô Thị Hạnh

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã căn cứ vào Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Công ty cổ phần S

Địa chỉ: số 18/165 đường C, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần 7, địa chỉ: tầng 2, Tòa nhà CT4, KĐT V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Công ty cổ phần 8, địa chỉ: tầng 7 Khu B Tòa nhà TCT, đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

3. Công ty cổ phần đầu tư thương mại S, địa chỉ: P309 G9, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

4. Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn N (nay là Công ty cổ phần V), địa chỉ: phòng số 2, tầng 8 Tòa nhà 169 N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

5. Công ty cổ phần tư vấn Đ, địa chỉ: số 198 N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

6. Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Đ, địa chỉ: tầng 7, Tòa nhà HH3, Khu đô thị M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

7. Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T, địa chỉ: số 90 N, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

8. Công ty cổ phần thương mại H, địa chỉ: tầng 1 Tòa nhà CT9, Khu đô thị T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

9. Ngân hàng Đ, địa chỉ: số 14 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

10. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1969, địa chỉ: P106, CT2, Khu đô thị V, quận H, thành phố Hà Nội.

11. Bà Lâm Thị Thu P, sinh năm 1978, địa chỉ: P2305, Tòa nhà L13, đường K, quận T, thành phố Hà Nội.

12. Bà Lâm Thị Hồng V, sinh năm 1980, địa chỉ: số 29, ngõ 93 phố V, quận T, thành phố Hà Nội.

Tại đơn kháng cáo ngày 03/11/2017 của ông Nguyễn Xuân B là người đại diện theo pháp luật của bị đơn là Công ty cổ phần S với lý do: quyết định giải quyết vụ án dân sự số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy là không khách quan, chưa đúng pháp luật và không phù hợp với tình tiết khách quan, chứng cứ của vụ án. Cụ thể: Tòa án sơ thẩm đã xác định sai tư cách người khởi kiện; Căn cứ, lý do đề Nguyên đơn rút đơn khởi kiện chưa đúng, ông Nguyễn Duy K chưa được Tòa án xác định tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Công ty cổ phần S chưa ký bất kỳ thỏa thuận nào với ông Kiên và đề nghị nào khác ký với Ngân hàng; Công ty cổ phần S chưa có văn bản nào đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của Chi nhánh T - Ngân hàng N. Công ty cổ phần S đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng phiên họp xét Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nhận định:

*** Về tố tụng:** Đơn kháng cáo của bị đơn là Công ty cổ phần S đối với Quyết định đình chỉ số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

*** Về nội dung:**

Ngày 10/7/2015, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý hồ sơ vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 28/9/2017, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy có công văn số 333/CV-TACG ngày 29/8/2017 và công văn số 370/CV-TACG ngày 25/9/2017 đã thông báo cho Công ty cổ phần S về việc Ngân hàng N- chi nhánh T rút đơn khởi kiện và đề nghị Công ty cổ phần S cho ý kiến và có yêu cầu phản tố hay không nhưng Công ty cổ phần S không thể hiện yêu cầu phản tố.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự về đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thì Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án khi người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và bị đơn không có yêu cầu phản tố là đúng quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần S căn cứ vào quy định tại khoản 4 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự cho rằng việc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án khi Ngân hàng rút đơn khởi kiện mà Công ty cổ phần S chưa đồng ý là không đúng với quy định của pháp luật tố tụng là không có cơ sở, vì khoản 4 Điều 217 quy định đối với các vụ án được xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm sau khi có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm mà Tòa án quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thì Tòa án đồng thời phải giải quyết hậu quả của việc thi hành án, các vấn đề khác có liên quan (nếu có); trường hợp nguyên đơn rút đơn khởi kiện hoặc đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt thì việc đình chỉ giải quyết vụ án phải có sự đồng ý của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về tư cách tham gia tố tụng: ngày 31/3/2014, Ngân hàng N khởi kiện ra Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy yêu cầu Công ty cổ phần S thực hiện nghĩa vụ trả nợ tín dụng, xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án.

Ngày 19/6/2014, Ngân hàng N có quyết định số 510 về việc ủy quyền thực hiện và nghĩa vụ tố tụng và thi hành án, theo đó ủy quyền thường xuyên cho chi nhánh thuộc A được đại diện cho A thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng trong các vụ việc dân sự phát sinh từ hoạt động của đơn vị. Như vậy, A chi nhánh T hoạt động theo ủy quyền của A nên ngày 23/8/2017, A chi nhánh T có đơn rút yêu cầu khởi kiện do ông Nguyễn Hữu H- Phó Giám đốc phụ trách là hợp pháp.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Tuy nhiên, Quyết định đình chỉ số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy có một số sai sót như sau:

- Trong quyết định đình chỉ xác định Ngân hàng N - Chi nhánh T là không đúng vì Chi nhánh T không có tư cách pháp nhân, là đơn vị phụ thuộc và hoạt động theo ủy quyền của Ngân hàng N. Vì vậy, ở đây cần xác định Ngân hàng N là nguyên đơn trong vụ án.

- Trong quyết định đình chỉ có nội dung: “Nguyên đơn Ngân hàng N - Chi nhánh T do ông Trịnh Thế C là người đại diện theo pháp luật có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận” là chưa chính xác vì đơn rút yêu cầu khởi kiện là do ông Nguyễn Hữu H ký.

Vì những sai sót trên không làm thay đổi nội dung của Quyết định đình chỉ, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự nên không cần thiết hủy Quyết định đình chỉ nhưng thấy cần thiết phải sửa quyết định đình chỉ số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Về án phí: Bị đơn không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần quyết định đình chỉ số 20/2017/QĐST-KDTM ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Công ty cổ phần S

Địa chỉ: số 18/165 đường C, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần 7, địa chỉ: tầng 2, Tòa nhà CT4, KĐT V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Công ty cổ phần 8, địa chỉ: tầng 7 Khu B Tòa nhà TCT, đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

3. Công ty cổ phần đầu tư thương mại S, địa chỉ: P309 G9, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

4. Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn N (nay là Công ty cổ phần V), địa chỉ: phòng số 2, tầng 8 Tòa nhà 169 N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

5. Công ty cổ phần tư vấn Đ, địa chỉ: số 198 N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

6. Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Đ, địa chỉ: tầng 7, Tòa nhà HH3, Khu đô thị M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

7. Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T, địa chỉ: số 90 N, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

8. Công ty cổ phần thương mại H, địa chỉ: tầng 1 Tòa nhà CT9, Khu đô thị T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

9. Ngân hàng Đ, địa chỉ: số 14 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

10. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1969, địa chỉ: P106, CT2, Khu đô thị V, quận H, thành phố Hà Nội.

11. Bà Lâm Thị Thu P, sinh năm 1978, địa chỉ: P2305, Tòa nhà L13, đường K, quận T, thành phố Hà Nội.

12. Bà Lâm Thị Hồng V, sinh năm 1980, địa chỉ: số 29, ngõ 93 phố V, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Về án phí:

Hoàn trả Ngân hàng N số tiền 60.517.602 (Sáu mươi triệu năm trăm mười bảy nghìn sáu trăm linh hai) đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 52 ngày 06/7/2015 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Công ty cổ phần S không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, hoàn trả Công ty cổ phần Sông Đà 1 số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 05453 ngày 16/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23/3/2018.

Nơi nhận:

- VKS ND TP Hà Nội;
- TAND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- Lưu VP, TKT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Đình Tiến